

HĐTL VN30 - XU THẾ TĂNG ĐƯỢC Củng CỐ



MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 26/09/2019

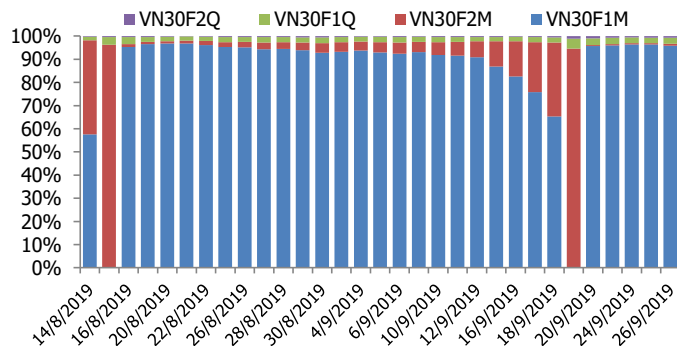
BIỂU ĐỒ VN30-VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F1910	10/17/2019	21	916,10	17.538
VN30F1911	11/21/2019	56	914,80	143
VN30F1912	12/19/2019	84	912,00	473
VN30F2003	3/19/2020	175	913,80	135

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỜ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Diễn biến thị trường tích cực hơn 2 phiên trước khi dòng tiền dần chấp nhận mua vào tại mức giá cao. Các Bluechips BVH, FPT, GAS, HPG, REE, VNM, SAB, PLX, MWG, MBB, VCB, HCM, SSI... đồng loạt tăng giá đã tác động tích cực tới diễn biến thị trường. Đóng cửa, VN-Index tăng 3,45 điểm (+0,35%) lên 990,75 điểm; HNX-Index tăng 0,92% lên 104,77 điểm. Thanh khoản thị trường ở mức khá với giá trị khớp lệnh 3 sàn khoảng 3.500 tỷ đồng. Dù vậy, giao dịch khối ngoại là điểm trừ khi họ tiếp tục bán ròng hơn 86 tỷ đồng trên toàn thị trường.
- Diễn biến của hợp đồng tháng 10 buổi sáng cũng nhiều động giống VN30 và biên dao động nhỏ hơn VN30. Basis tiếp tục thể hiện khả năng đề kháng tốt của bên Long khi hẹp lại đáng kể ở các thời điểm VN30 tạo đáy thấp. Thị trường tăng quán tính trong buổi chiều, giá hợp đồng tháng 10 cũng đảo chiều tăng rất nhanh. Đóng cửa basis vẫn bị kéo dẫn ra thành -2 điểm do VN30 tăng mạnh hơn lúc đóng cửa. Việc các trụ được luân chuyển khá nhịp nhàng, ví dụ các mã ngân hàng, chứng khoán tiếp tục thể hiện mức độ kỳ vọng cao trong thời điểm hiện tại. Dòng tiền tăng lên trên 3000 tỷ là một dấu hiệu quan trọng. Xu hướng tăng được củng cố đối với VN30 và VN30F1M, do đó nên quan tâm tới vị thế Long.
- Về kỹ thuật, sau khi rung lắc liên tiếp tại cận dưới kênh tăng ngắn hạn, VN30-Index đã bật tăng trở lại và tạo mẫu hình nền White Marubozu, điều này cho thấy bên mua đang chiếm lại ưu thế. Ngưỡng Fibonacci 61.8% (920 điểm) tiếp tục là kháng cự mạnh trong phiên tới, ở chiều ngược lại, hỗ trợ ngắn hạn của chỉ số quanh vùng 905 điểm (tương ứng ngưỡng Fibonacci 50%).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Xu hướng tăng được củng cố đối với VN30 và VN30F1M, do đó nên quan tâm tới vị thế Long. Các ngưỡng hỗ trợ tốt đối với chỉ số trong phiên tới 913-909-905 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự tại 918-923-927 điểm.

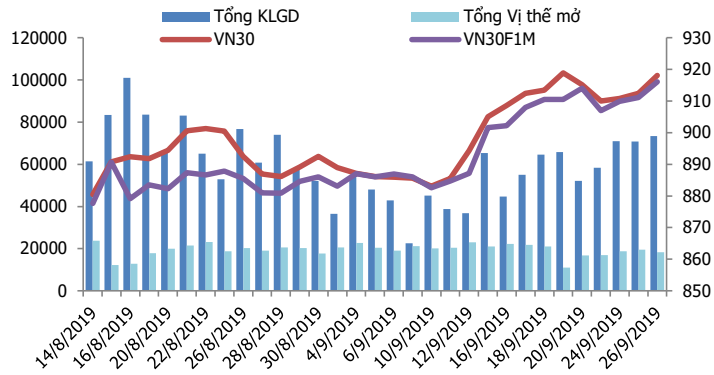
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế Long tiếp tục nắm giữ, chốt lời ở vùng kỳ vọng 923-927 điểm, Stoploss nếu chỉ số xuyên qua vùng 910 điểm.

Chiến lược giao dịch spread

Hạn chế giao dịch chênh lệch giá và chờ đợi những tín hiệu mua bán rõ ràng hơn.

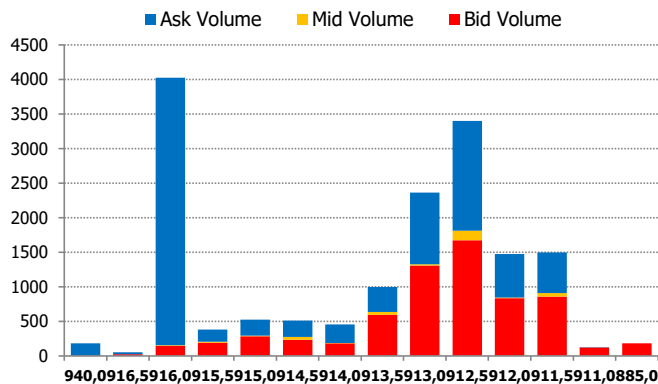
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F1910	916,1	0,55	72.656	3,6	17.538	-7
VN30F1911	914,8	0,42	472	147,1	143	19,2
VN30F1912	912,0	0,90	114	-8,8	473	1,3
VN30F2003	913,8	1,08	76	-71,5	135	5,5
Tổng			73.318	3,6	18.289	-6,5

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT L

- Bước vào phiên giao dịch, thị trường nhiều động lớn và không rõ ràng. Cả VN30 lẫn VN30F1M vẫn dao động thông thường trong vùng tích lũy. Bước sang phiên chiều, lực cầu gia tăng đột biến khiến tất cả các hợp đồng bứt phá và đóng cửa với mức tăng từ 4 đến 10 điểm. Trong đó, HẾT L VN30F1M tăng 5 điểm lên 916,1 điểm và duy trì khoảng cách với VN30 ở mức 2 điểm.
- Thanh khoản thị trường tiếp tục được cải thiện, tổng khối lượng giao dịch toàn thị trường đạt 73.682 hợp đồng tăng 4,15%. Trong đó, thanh khoản tập trung phần lớn ở HẾT L tháng 10 với 73.020 hợp đồng. Đây là mức thanh khoản cao nhất trong vòng 1 tháng gần đây.
 - Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1910 là 921,18 điểm (cao hơn 5,08 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1911 là 926,34 điểm (+11,54 điểm), VN30F1912 là 930,49 điểm (+18,49 điểm) và VN30F2003 là 944,11 điểm (+30,31 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	BUY	BUY
Hỗ trợ	912-914	910-912	909-911
Kháng cự	918-920	920-924	923-925

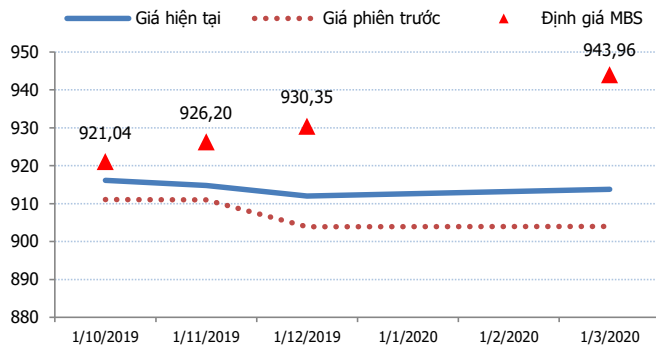
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



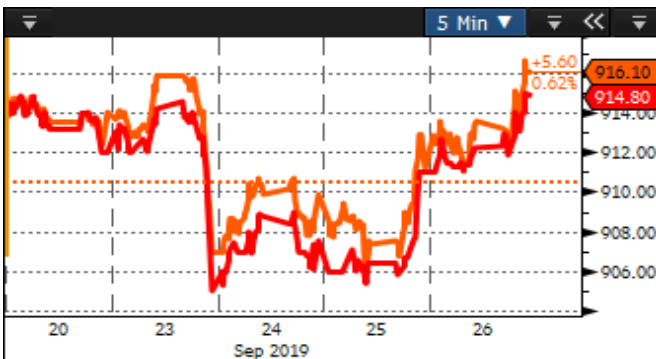
DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTŁ

Spread HĐTŁ	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-1,3	-0,10	-1,2	-1,56
VN30F1Q - VN30F1M	-4,1	-7,20	3,1	-3,8
VN30F1Q - VN30F2M	-2,8	-7,10	4,3	-2,24
VN30F2Q - VN30F1M	-2,3	-7,10	4,8	-5,2
VN30F2Q - VN30F2M	-1	-7,00	6	-3,64
VN30F2Q - VN30F1Q	1,8	0,10	1,7	-1,4

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTŁ CÁC KỲ HẠN



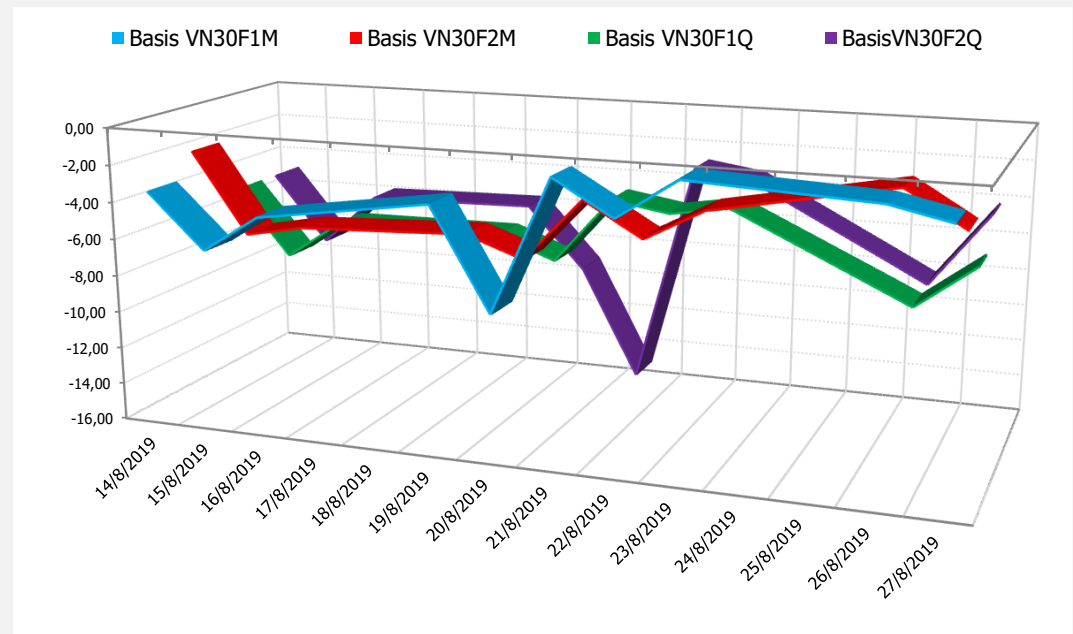
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTŁ

- Đà hồi phục cuối phiên trước tiếp tục được nối dài trong phiên giao dịch ngày hôm nay giúp cả 4 hợp đồng tương lai ghi nhận mức tăng từ 3,8 đến 9,8 điểm. Trong đó, hai hợp đồng kỳ hạn xa bật tăng mạnh ngay từ đầu phiên nhằm hiệu chỉnh mức chênh lệch lớn từ phiên trước. Vì vậy, basis của hai hợp đồng này cũng đã mạnh lên từ mức -8 điểm phiên trước lên -6 đến -4 điểm vào cuối phiên giao dịch ngày hôm nay. Trong khi đó, basis hai hợp đồng kỳ hạn gần hơn giảm nhẹ từ -1 điểm xuống -2 điểm phiên nay.
- Tương tự như diễn biến basis, mức chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai trong phiên giao dịch ngày hôm nay cũng chỉ dao động trong biên độ hẹp từ 2 đến 4 điểm. Xu hướng diễn biến đồng pha, bám sát nhau của các hợp đồng có thể tiếp tục kéo dài trong các phiên giao dịch tới, trong bối cảnh thị trường chưa ghi nhận những biến động mạnh đáng kể nào.

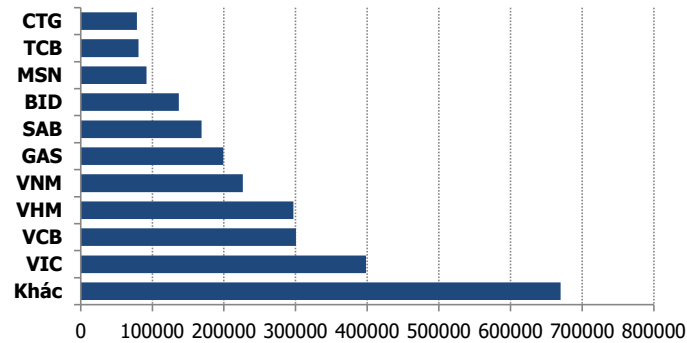
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HỢP ĐỒNG



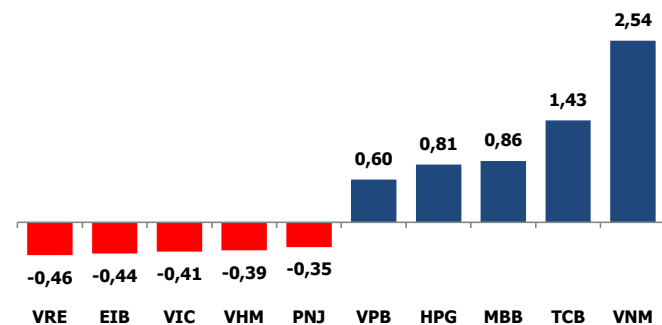
THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	990,75	918,1
Thay đổi	3,45	5,68
%Chg	0,35	0,62
YTD	11,00	7,38
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	3.351,45	2.648,56
P/E	16,90	14,02
P/B	2,43	2,30

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Diễn biến thị trường tích cực hơn 2 phiên trước khi dòng tiền dần chấp nhận mua vào tại mức giá cao. Các Bluechips BVH, FPT, GAS, HPG, REE, VNM, SAB, PLX, MWG...đồng loạt tăng giá đã tác động tích cực tới diễn biến thị trường. Trong đó, VNM là cổ phiếu ảnh hưởng tích cực nhất khi đóng cửa tăng 3.600 đồng lên 130.000 đồng. Nhóm ngân hàng, chứng khoán cũng giao dịch bùng nổ trong phiên chiều với nhiều mã tăng mạnh.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 5,68 điểm (+0,62%) lên 918,10 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 20 mã tăng/09 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 61,81 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.038 tỷ đồng.
- Giao dịch khối ngoại là điểm trừ khi họ vẫn bán ròng hơn 86 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, lực bán tập trung vào các Bluechips như VCB (33,4 tỷ đồng), E1VFN30 (25,7 tỷ đồng), VHM (22 tỷ đồng), VRE (15 tỷ đồng)...Ở chiều ngược lại, khối ngoại mua ròng các mã VNM (45,46 tỷ đồng), VIC (14,54 tỷ đồng). KDH (5.83 tỷ đồng).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	990,75	0,35	16,90	11,00
Dow Jones	26.891,12	(0,30)	17,94	15,28
S&P500	2.977,62	(0,24)	19,54	18,78
Nikkei 225	21.843,46	(0,93)	15,50	9,14
Shanghai	2.929,09	(0,89)	14,22	17,45
DAX	12.288,54	0,44	19,98	16,38
Vàng	1.505,41	0,04		17,38
Dầu WTI	56,31	(0,18)		24,00

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Sáu - 27/09/2019			
Nhật- CPI lõi của Tokyo	0,6	0,70	
Trung Quốc- LN ngành Công nghiệp	2,60%		
Thứ Hai - 30/09/2019			
Đức- CPT tháng T9	-0,20%		
Trung Quốc-Chỉ số PMI sản xuất T9	49,5	49,5	
Thứ Ba - 01/10/2019			
Mỹ- Chỉ số PMI sản xuất T9	51		
Nhật- Chỉ số PMI sản xuất T9	48,9		
Thứ Tư - 02/10/2019			
Mỹ- Chỉ số PMI dịch vụ T9	50,9		

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ giảm điểm trong ngày thứ Năm (26/09) khi các trader theo dõi diễn biến mới nhất về thương mại và đánh giá lời phàn nàn từ một người tố giác về Tổng thống Mỹ Donald Trump. Khép lại phiên giao dịch ngày thứ Năm (26/09), chỉ số Dow Jones giảm 79,59 điểm (tương đương 0,3%) xuống 26.891,12 điểm. Chỉ số S&P 500 giảm 7,25 điểm (tương đương 0,2%) xuống 2.977,62 điểm, còn Nasdaq Composite giảm 0,6% xuống 8.030,66 điểm.
- Giá dầu trái chiều do tình hình Trung Đông, Trump bị điều tra. Giá dầu Brent tương lai tăng 35 cent, tương đương 0,6%, lên 62,74 USD/thùng. Giá dầu WTI giảm 8 cent xuống 56,41 USD/thùng.
- Giá vàng ngày 26/9 phục hồi sau khi giảm gần 2% trong phiên trước đó. Giá vàng giao ngay tại sàn New York tăng 0,7 USD lên 1.504,3 USD/ounce. Giá vàng tương lai tăng 0,2% lên 1.515,2 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

VNM là cái tên nổi bật nhất khi tăng 3.600 đồng lên 130.000 đồng và đóng góp 2,6 điểm vào đà tăng của chỉ số VN30. Việc tăng giá cổ phiếu đến từ niềm tin sau sự kiện "ra mắt sản phẩm sữa Việt Nam tại Trung Quốc" tổ chức cuối tuần qua tại Hồ Nam, Trung Quốc. Về mặt kỹ thuật, VNM vẫn đang nằm trong tăng giá ngắn hạn từ giữa tháng 8, các chỉ báo kỹ thuật cho tín hiệu mua nên xu hướng tăng vẫn chưa kết thúc. Vùng 125.000-126.000 đồng là vùng hỗ trợ ngắn hạn của cổ phiếu, trong khi kháng cự mạnh là vùng 134.000-136.000 đồng.

Phân tích kỹ thuật cổ phiếu VNM Bứt phá mạnh mẽ



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Producers	9,99	130.000	2,85	2,85%	207,526	2,54	23,79	7,99
TCB	Banks	7,97	23.100	1,99	2,21%	53,292	1,43	9,17	1,44
VIC	Real Estate Investment & Services	7,63	119.000	-0,58	1,01%	39,811	-0,41	72,41	4,82
VPB	Banks	5,65	21.650	1,17	1,17%	54,148	0,60	7,24	1,39
HPG	General Industrials	5,59	22.250	1,60	2,53%	72,898	0,81	8,06	1,39
VJC	Travel & Leisure	5,59	136.000	0,00	0,74%	44,289	0,00	13,81	5,25
MSN	Financial Services	5,57	78.500	-0,63	0,89%	17,295	-0,33	23,76	2,93
MWG	Technology Hardware & Equipment	5,50	126.000	0,40	1,61%	57,012	0,20	15,96	5,35
FPT	Fixed Line Telecommunications	4,75	57.700	0,52	1,40%	57,137	0,23	13,27	2,94
VHM	Real Estate Investment & Services	4,74	88.700	-0,89	2,74%	47,158	-0,39	19,70	6,87
MBB	Banks	4,70	22.600	2,03	2,03%	97,998	0,86	7,59	1,53
VCB	Banks	3,65	81.000	0,37	1,25%	83,876	0,12	17,13	3,94
NVL	Real Estate Investment & Services	3,51	62.200	0,32	1,13%	19,437	0,10	17,38	2,86
SAB	Beverages	2,82	263.500	0,19	3,69%	3,356	0,05	39,13	9,64
STB	Banks	2,78	10.700	0,94	1,42%	35,114	0,24	8,88	0,76
HDB	Banks	2,76	26.500	0,19	0,95%	50,894	0,05	9,15	1,66
EIB	Banks	2,60	16.400	-1,80	2,75%	1,284	-0,44	37,77	1,30
VRE	General Retailers	2,19	32.750	-2,24	2,75%	157,424	-0,46	31,71	2,68
PNJ	General Retailers	2,18	80.700	-1,71	2,75%	86,433	-0,35	17,07	4,39
GAS	Oil & Gas Producers	1,51	104.000	1,56	2,46%	35,338	0,21	17,15	4,46
GMD	Industrial Transportation	1,13	27.900	-0,18	1,27%	7,868	-0,02	14,78	1,36
SSI	Financial Services	1,05	22.650	4,62	3,90%	141,615	0,43	11,34	1,22
BID	Banks	1,04	40.150	0,63	2,01%	35,78	0,06	19,20	2,52
REE	Industrial Engineering	1,03	39.650	0,38	1,79%	31,069	0,04	7,54	1,29
CTG	Banks	0,96	21.150	1,68	1,20%	48,481	0,15	14,39	1,10
BVH	Financial Services	0,77	72.300	0,28	1,39%	15,637	0,02	48,03	3,30
SBT	Food Producers	0,72	18.000	0,28	0,56%	24,118	0,02	23,94	1,53
ROS	Construction & Materials	0,69	26.600	-0,37	1,72%	493,475	-0,02	74,09	2,55
CTD	Construction & Materials	0,61	96.300	0,31	2,08%	4,935	-0,16	7,11	0,92
DPM	Chemicals	0,32	13.600	4,21	4,21%	12,99	0,12	15,95	0,69

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên nghiên cứu	ha.nguyenthai@mbs.com.vn